TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-DS	*Trần Đề, ngày 12 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 107/2018/TLST-DS, ngày 12 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành vê việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị A**; Sinh năm: 1960; Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Phạm Trường A1**; Sinh năm: 1966; Địa chỉ cư trú: Ấp N, thị trấn T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị A và ông Phạm Trường A1 thống nhất xác định ông Phạm Trường A1 còn nợ tiền mua mía của bà Trần Thị A số tiền là 28.457.000 đồng (Hai mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng). Ông Phạm Trường A1 thống nhất hoàn trả cho bà Trần Thị A số tiền 28.457.000 đồng (Hai mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng), với phương thức và thời gian trả nợ như sau:

- Ngày 26-11-2019 ông Phạm Trường A1 trả cho bà Trần Thị A số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).
- Ngày 02-3-2020 ông Phạm Trường A1 trả cho bà Trần Thị A số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).
- Ngày 01-3-2021 ông Phạm Trường A1 trả cho bà Trần Thị A số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).
- Ngày 01-3-2022 ông Phạm Trường A1 trả cho bà Trần Thị A số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).
- Ngày 01-3-2023 ông Phạm Trường A1 trả cho bà Trần Thị A số tiền 8.457.000 đồng (Tám triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng) .

Địa điểm giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề,

tỉnh Sóc Trăng.

2.2. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc khi đến hạn trả nợ, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị A thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm là 355.713 đồng (Ba trăm năm lăm nghìn, bảy trăm mươi ba đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 711.875 đồng (Bảy trăm mười một nhìn, tám trăm bảy mươi lăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002869 ngày 12-12-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Trả cho bà Trần Thị A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 356.162 đồng (Ba trăm năm mươi sáu nghìn, một trăm sáu mươi hai đồng). Ông Phạm Trường A1 thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm là 355.712 đồng (Ba trăm năm lăm nghìn, bảy trăm mươi hai đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P. KTNV &THA);
- VKSND huyện Trần Đề;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thái Ngọc